

VNINDEX	HNX	UPCOM	DOW JONES	NIKKEI 225	DAX
1,261.41 +0.25%	237.38 +0.40%	91.13 -0.03%	38,989.83 -0.25%	40,109.23 +0.50%	17,716.17 -0.11%



Nhận định thị trường và chiến lược

"Kháng cự 1260 - 1280 điểm"

Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng +3.13 điểm (+0.25%) lên mức 1261.41 điểm, tổng giá trị giao dịch trên sàn HOSE đạt 28.6 nghìn tỷ đồng, tăng +20.6% so với phiên trước. Chỉ số VN30 tăng nhẹ +1.46 điểm (+0.12%) lên mức 1268.53 điểm, trong đó chỉ số nghiêng về bên mua với 15 mã tăng, 9 mã giảm và 6 mã tham chiếu.

Điểm sáng của phiên giao dịch 04/03 đến từ nhóm Bất động sản khi tăng 0.92% với khối lượng khớp dẫn đầu toàn ngành. VN-Index mở phiên trong sắc xanh có lúc tăng 10 điểm tuy nhiên kết phiên đà hưng phấn đã giảm. Thống kê cho thấy các nhóm ngành tăng điểm tích cực gồm Hàng & Dịch vụ công nghiệp (+1.45%), Bán lẻ (+1.1%), Hóa chất (+0.86%). Ngược lại, nhóm giảm điểm tập trung ở Ngân hàng (-0.26%), Tài nguyên cơ bản (-0.02%). Nhóm tăng điểm tốt nhất vẫn là VN MID (+0.6%), đứng sau có VN SML (+0.39%), VN30 (+0.12%).

Diễn biến của các nhóm chỉ số thị trường chính: VN-Index (+0.25%), HNX-Index (+0.4%), UPCOM-Index (-0.03%), VN30 (+0.12%), HNX30 (+0.41%), VN MID (+0.6%), VN SML (+0.39%), VNDIAMOND (+0.55%), VNFINLEAD (-0.12%), VNCOND (+1.01%), VNCONS (+0.37%).

Các cổ phiếu tác động tích cực tới chỉ số gồm GVR (+0.64 điểm), CTG (+0.53 điểm), HVN (+0.46 điểm), trong khi đó cổ phiếu kéo giảm điểm chỉ số gồm VCB (-1.78 điểm), DGC (-0.18 điểm), TPB (-0.14 điểm).

NĐT nước ngoài mua ròng +101.85 tỷ đồng trong đó các cổ phiếu được khối ngoại mua ròng nhiều nhất gồm KBC (+281.55 tỷ), DIG (+104 tỷ), VND (+77.31 tỷ). Các cổ phiếu bị khối ngoại bán ròng gồm FUEVFVND (-123.99 tỷ), HPG (-109.37 tỷ), PVD (-88.57 tỷ).

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index dao động tại vùng đỉnh 125x - 126x, xuất hiện rung lắc với lực bán chủ yếu đến từ nhóm Ngân hàng, thanh khoản tăng cao hơn phiên trước 20%. Trên biểu đồ ngày, xu hướng tăng ngắn hạn vẫn đang được duy trì và thị trường đã vượt qua đỉnh cũ được thiết lập vào tháng 9/2023, tiến tới vùng đỉnh mới tại 1280 - 1290 điểm.

Trên biểu đồ khung 1H, thị trường đang đi ngang bám sát đường trung bình trượt MA10. Các đường hỗ trợ ngắn đều nằm trên các đường hỗ trợ dài cùng vận động tích cực của các chỉ báo kỹ thuật cho tín hiệu VN-Index vẫn trong xu hướng hồi phục tiếp diễn. Tuy chỉ báo MFI đang cho dấu hiệu dòng tiền dần suy yếu, song sự phân kỳ chưa thể hiện rõ trên các khung giao dịch, chỉ số chưa gãy nền. Do đó tại đây, sau khi vượt được đỉnh cũ trung hạn, VN-Index có khả năng hưởng lợi các mốc kháng cự tiếp theo tại 1280 - 1290 điểm. Vùng điểm số 1280-1295 là vùng kháng cự mạnh của xu hướng tăng trong năm 2022 có thể sẽ xảy ra biến động với thị trường chung.

Hỗ trợ ngắn hạn của thị trường được thiết lập tại vùng giá 1230 - 1210 điểm.

CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG

Thị trường vượt qua vùng kháng cự 1260 điểm với sự giúp đỡ từ nhóm Bất động sản, tuy nhiên chỉ số vẫn có rung lắc khi các nhà đầu tư ngắn hạn chốt lời, đặc biệt với những nhóm đã tăng mạnh trước đó như Ngân hàng. Trong giai đoạn tới, VN-Index sẽ tiếp tục tìm đến các mốc kháng cự mới, do đó nhà đầu tư giao dịch ngắn hạn cần cân trọng khi giải ngân mới. Ưu tiên đưa danh mục về trạng thái an toàn và quan sát phản ứng của thị trường tại các mốc kháng cự để có hành động cho thời gian tới.

Nhà đầu tư giao dịch ngắn hạn xem xét giải ngân các cổ phiếu đồng pha với VN-Index và có trạng thái tích lũy chặt chẽ. Hỗ trợ ngắn hạn của thị trường được thiết lập tại vùng giá 1230 - 1210 điểm.

BÁO CÁO CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP

Báo cáo ngành hàng (01/03/2024)

TIN TỨC THẾ GIỚI

- Nga, Ả rập Xê út và một loạt quốc gia OPEC+ gia hạn thời gian cắt giảm sản lượng dầu tới cuối tháng 6
- Mỹ lùi lệnh cấm nhập khẩu thủy sản có nguồn gốc từ Nga tới cuối tháng 5
- Giá cước vận chuyển tăng mạnh do căng thẳng ở Biển Đ

TIN TỨC NỔI BẬT TRONG NGÀY

- Lãi suất liên ngân hàng giảm mạnh
- Tập đoàn Thái Lan muốn đầu tư KCN đô thị 1.200 ha tại Bà Rịa - Vũng Tàu
- Đây mạnh xuất khẩu - một trong ba "chân kiềng" quan trọng của nền kinh tế
- Hòa Phát muốn rót 5 tỷ USD vào Phú Yên

Lịch sự kiện đáng chú ý

- 08/03/2024: Công bố tỷ lệ thất nghiệp tại Mỹ
- Quý Vaneck công bố danh mục
- 12/03/2024: Công bố chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 2
- 14/03/2024: Chỉ số giá sản xuất (PPI) tháng 2
- 15/03/2024: Quý Vaneck và FTSE thực hiện cơ cấu danh mục

Chỉ số thị trường Việt Nam	04/03/2024	(+/-) 1 phiên	(+/-) 7 phiên	(+/-) 30 phiên
VNINDEX	1,261.41	0.25%	4.08%	8.45%
VNINDEX GTGD (Tỷ VND)	28,553.73	20.60%	-10.49%	118.04%
HNX	237.38	0.40%	2.73%	3.43%
HNX GTGD (Tỷ VND)	2,216.10	3.48%	-2.59%	102.02%
Upcom	91.13	-0.03%	1.08%	4.72%
Upcom GTGD (Tỷ VND)	709.50	8.05%	-25.30%	-11.80%
P/E VNindex (x)	14.61	0.27%	2.81%	3.32%
P/B VNindex (x)	1.80	0.00%	2.86%	2.86%

TOP TĂNG/GIẢM THEO VỐN HÓA TRÊN SÀN HOSE

Top cổ phiếu Bluechip	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	KDH 2.86%	VCB -1.34%	KDH 13.23%	VJC -0.19%	GVR 42.24%	SAB -3.48%
2	GVR 2.23%	TPB -1.26%	SSI 8.78%		TCB 22.55%	VJC -1.71%
3	MWG 1.72%	STB -0.63%	HPG 8.45%		KDH 21.45%	
4	VRE 1.31%	SSI -0.54%	GVR 8.17%		VRE 16.88%	
5	PDR 1.21%	SAB -0.51%	VCB 7.99%		FPT 16.41%	

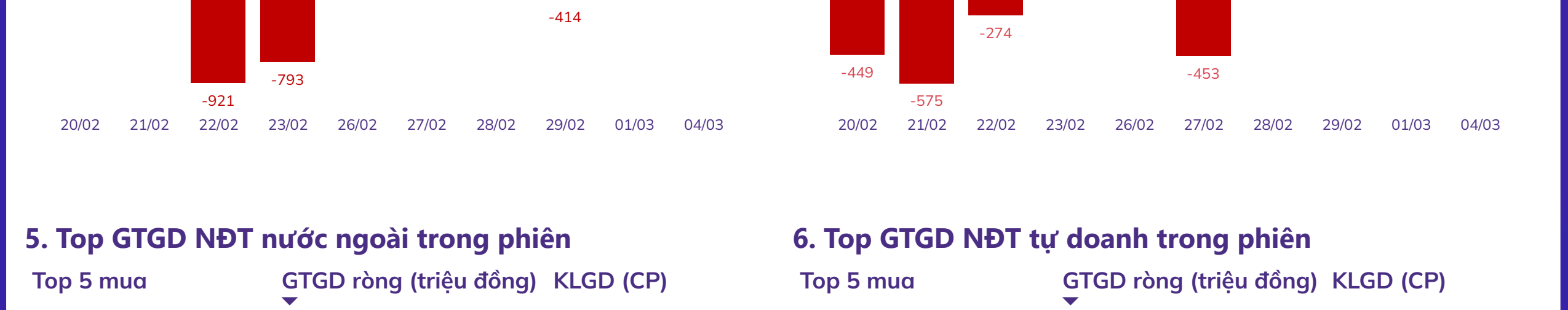
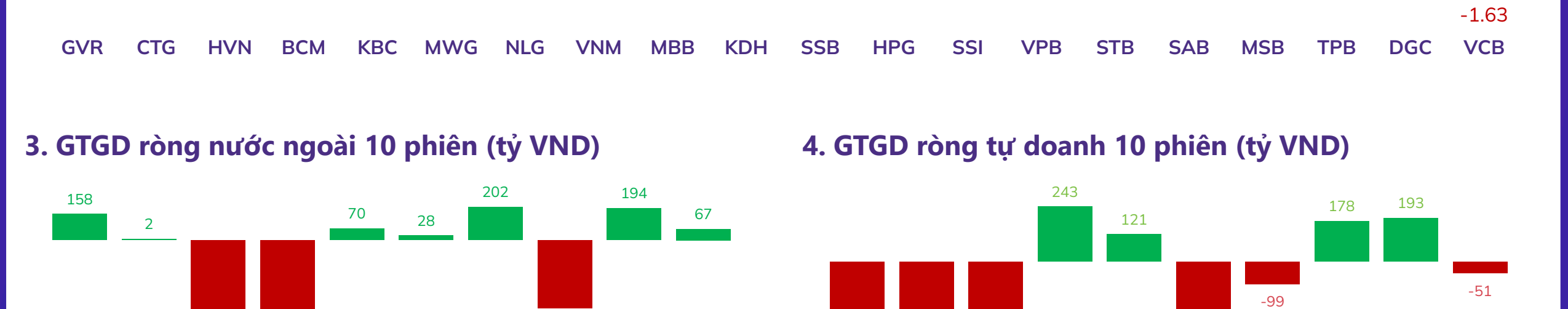
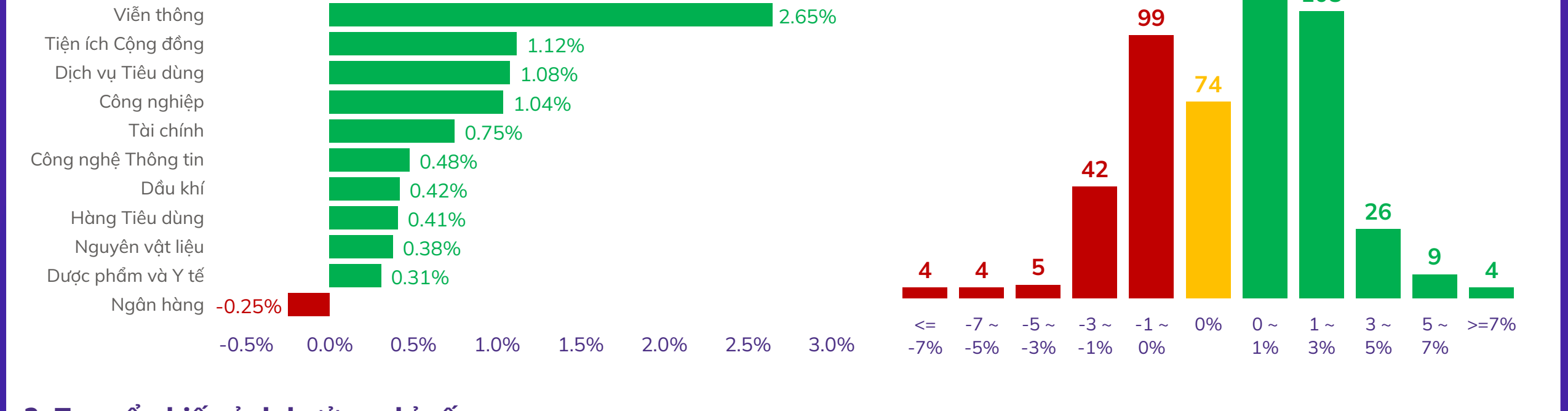
Top cổ phiếu Mid cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	NLG 6.89%	TMP -2.28%	GMD 15.19%	ITA -3.10%	SIP 32.86%	LGC -12.02%
2	KBC 6.89%	IJC -1.97%	VHC 13.47%	HNA -2.21%	BSI 22.83%	HNG -11.63%
3	HVN 6.67%	EVF -1.82%	NLG 13.13%	VCF -1.84%	SZC 21.73%	STG -9.65%
4	CTD 6.35%	DGC -1.67%	DGC 12.10%	PGV -1.76%	DGC 19.89%	TRA -7.47%
5	HBC 3.02%	ASM -1.28%	BSI 11.95%	HNG -1.65%	VSC 17.86%	EIB -6.15%

Top cổ phiếu Small cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	TIP 6.96%	DHM -6.92%	SFG 32.89%	VFG -10.42%	SFG 71.84%	FIR -25.06%
2	DSN 6.91%	GMC -5.27%	BKG 22.02%	TNC -6.88%	VFG 58.09%	APC -17.22%
3	BKG 6.83%	TNT -3.70%	TCR 20.19%	CVT -6.52%	FVB 48.05%	PMG -14.74%
4	BTP 6.81%	PMG -3.57%	FTS 18.13%	TNA -5.08%	FRT 44.40%	OGC -10.38%
5	TCR 6.23%	DQC -2.74%	TNH 13.70%	SHI -4.52%	D2D 38.43%	LBM -9.59%

TỔNG HỢP CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI, TỶ GIÁ VÀ HÀNG HÓA

	04/03/2024	(+/-) 1 phiên	(+/-) 7 phiên	(+/-) 30 phiên
TTCK Toàn cầu				
DAX	17,716.17	-0.11%	1.70%	6.55%
Dow Jones	38,989.83	-0.25%	-0.36%	2.60%
FTSE 100	7,640.33	-0.55%	-0.86%	2.07%
Nikkei 225	40,109.23	0.50%	2.58%	11.53%
S&P 500	5,130.95	-0.12%	0.83%	5.78%
Tỷ giá				
USD/VND	24,510.00	0.25%	0.45%	0.74%
USD/JPY	150.10	-0.07%	0.54%	3.90%
GBP/USD	1.26	0.00%	0.00%	-0.79%
EUR/USD	1.08	0.00%	0.00%	-0.92%
Năng lượng				
Dầu thô Brent	83.13	-0.41%	1.14%	7.14%
Khí tự nhiên	1.56	-3.11%	-15.68%	-42.22%
Than	119.25	-0.42%	-1.04%	-9.35%
Kim loại và vật liệu xây dựng				
Đồng	3.84	2.13%	3.50%	1.05%
Gỗ	563.29	1.40%	2.32%	-1.95%
Thép	3,901.00	0.44%	0.10%	-1.27%
Vàng	2,014.01	0.04%	-0.50%	-0.77%
Quặng sắt	128.00	0.00%	-4.12%	-10.18%
Bạc	23.40	-0.04%	3.54%	1.96%
Thép cuộn cán nóng	810.00	-1.82%	-2.88%	-23.44%
Nông nghiệp				
Cà phê	190.85	0.82%	1.09%	4.40%
Cao su	154.30	0.78%	1.18%	3.42%
Lợn hơi	85.23	0.27%	6.07%	11.59%
Đường	23.30	-1.10%	-0.98%	11.48%
Lúa mì	559.25	-1.37%	-4.97%	-6.21%

BIỂU ĐỒ TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG NGÀY 04/03/2024



5. Top GTGD NĐT nước ngoài trong phiên			6. Top GTGD NĐT tự doanh trong phiên		
Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)	Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
KBC	20,126	1,512,000	FUEVFVND	1,114,000	1,000,000
DIG	104,009	3,638,000	VNM	39,653	550,900
VND	76,967	3,282,160	HPG	29,742	957,800
MWG	75,795	1,606,195	REE	6,136	97,900
NLG	74,154	1,750,380	VND	3,897	164,900

Top 5 bán			Top 5 bán		
GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
VHM	-1,170,000	-1,170,000	GMD	-1,170,000	-1,170,000
DGC	-517,900	-517,900	MBB	-1,100,000	-1,100,000
PVD	-3,300,000	-3,300,000	PNJ	-1,000,000	-1,000,000
HPG	-2,017,000	-2,017,000	MWG	-1,100,000	-1,100,000
FUEVFVND	-1,450,000	-1,450,000	KDH	-1,000,000	-1,000,000

Trải nghiệm ngay ứng dụng ABS Invest

Mở tài khoản để tham gia room tư vấn của Trung tâm tư vấn Đầu tư ABS

Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình

Địa chỉ: 36 P. Hoàng Cầu, Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 024 3562 4626 Ext: 151

Email: research@abs.vn

Website: ABS.VN

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được phát hành bởi Phòng Phân tích Đầu tư - Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình (ABS). Người sử dụng không được phép sao chép, chuyển giao, sửa đổi, đăng tải lên các phương tiện truyền thông mà không có sự đồng ý bằng văn bản của ABS.

Các thông tin, nhận định được ABS đưa ra dựa trên nguồn tin đáng tin cậy. Người sử dụng báo cáo cần tự chịu trách nhiệm khi sử dụng thông tin để ra quyết định mua, bán chứng khoán.

Giải thưởng

BEST STOCK TRADING APP

ABS INVEST

ỨNG DỤNG GIAO DỊCH CỔ PHIẾU

TỐT NHẤT VIỆT NAM 2023

Trợ bởi Global Business Outlook 2023 (GBO 2023)